

Bản án số: 70/2024/HNGĐ-ST

Ngày 19/12/2024

"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Long

Ông Đỗ Xuân Hoài

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Mộc Anh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 75/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 68/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị **Nguyễn Thị Phương**, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Cửa Phúc, xã Việt Dân, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** anh **Nguyễn Văn Khánh**, sinh năm 1991; nơi ĐKTT: thôn Cửa Phúc, xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: 72 Aleja Armii Krajowej Wolomin, Cộng hòa Ba Lan; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Nguyễn Thị Phương trình bày:

Chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 11/01/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại thôn Cửa Phúc, xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Tháng 11/2023, anh Khánh đi lao động tại Ba Lan. Từ đó đến nay, do xa cách về địa lý và bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tình cảm rạn nứt. Gia đình hai bên nội ngoại đã khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không được khắc phục. Chị Phương không còn tình cảm với anh Khánh, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho được ly hôn anh Khánh.

Về con chung: chị Phương và anh Khánh có hai con chung là Nguyễn Ngọc

Phương Hân, sinh ngày 12/3/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015. Khi ly hôn, chị Phương và anh Khánh thỏa thuận để anh Khánh trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi); chị Phương không phải cấp dưỡng cho con chung.

Do anh Khánh đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan chưa về thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung được, chị Phương đề nghị Tòa án tạm giao các con chung cho chị Phương nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi anh Khánh về Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, chị Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phương đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt.

** Tại Bản tự khai của bị đơn anh Nguyễn Văn Khánh đề ngày 06/11/2024, chứng nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Ba Lan ngày 06/11/2024, thể hiện nội dung:*

Anh Nguyễn Văn Khánh và chị Nguyễn Thị Phương kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 11/01/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại thôn Cửa Phúc, xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; từ tháng 11/2023, anh Khánh đi Ba Lan sinh sống và làm việc. Do sống cách xa nhau nên vợ chồng bất đồng quan điểm, làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được khắc phục, anh Khánh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho anh Khánh và chị Phương ly hôn.

Về con chung: anh Khánh và chị Phương có hai con chung là Nguyễn Ngọc Phương Hân, sinh ngày 12/3/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015. Khi ly hôn, anh Khánh và chị Phương đã thỏa thuận anh Khánh là người trực tiếp nuôi dưỡng các con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Khánh không yêu cầu chị Phương phải cấp dưỡng cho các con. Hiện nay, anh Khánh vẫn đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan chưa về Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng con chung ngay được. Anh Khánh đề nghị Tòa án tạm giao các con chung cho chị Phương nuôi dưỡng cho đến khi anh Khánh về Việt Nam thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, anh Khánh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Khánh đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan, anh Khánh đề nghị được vắng mặt tại các phiên họp, phiên tòa của Tòa án để giải quyết vụ án. Anh Khánh ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Phương nhận các văn bản tố tụng của Tòa án giao, gửi cho anh Khánh trong quá trình giải quyết vụ án, để thông báo cho anh Khánh được biết.

** Tại đơn xin trình bày đề ngày 01/12/2024, cháu Nguyễn Ngọc Phương Hân,*

sinh ngày 12/3/2014 và cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015 (con chung của chị Phương và anh Khánh) đều trình bày nguyện vọng: nếu bố mẹ ly hôn, các cháu đều mong muốn được ở với bố (đơn có xác nhận của chị Nguyễn Thị Phương).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương và tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình tố tụng, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”; bị đơn anh Nguyễn Văn Khánh hiện đang sinh sống và làm việc tại số 72 Aleja Armii Krajowej Wolomin, Cộng hoà Ba Lan. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh đều vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự và công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 11/01/2013, trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng có thời gian dài chung sống hạnh phúc tại thôn Cửa Phúc, xã Việt Dân, thị xã (nay là thành phố) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Từ tháng 11/2023, anh Khánh đi lao động tại Ba Lan, theo chị Phương và anh Khánh trình bày do vợ chồng sống xa cách nhau nên bất đồng quan điểm, phát sinh mâu thuẫn không còn tình cảm. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được khắc phục, chị Phương yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Khánh, anh Khánh chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phương. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy chị Phương và anh Khánh không còn sống chung, vợ chồng không thực hiện nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau cả về vật chất và tinh thần, không cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phương đối với anh Khánh.

[2.2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh có hai con chung là Nguyễn Ngọc Phương Hân, sinh ngày 12/3/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015; các con chung hiện nay đang do chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phương và anh Khánh cùng có quan điểm: khi ly hôn, yêu cầu Tòa án giao các con chung cho anh Khánh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị

Phương không phải cấp dưỡng cho con. Hiện anh Khánh vẫn đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan, chị Phương và anh Khánh đề nghị Tòa án tạm giao các con chung cho chị Phương trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi anh Khánh về Việt Nam thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung cho đến khi anh Khánh về Việt Nam thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng các con chung. Hai con chung của chị Phương và anh Khánh đều có nguyện vọng được ở với bố (nếu bố mẹ ly hôn). Hội đồng xét xử đã chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phương đối với anh Khánh, căn cứ quy định tại Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu, quan điểm của chị Phương và anh Khánh về việc nuôi con chung khi ly hôn như nêu trên. Chị Phương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Phương phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm chị Nguyễn Thị Phương đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005919 ngày 04/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 và khoản 2 Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương.

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Phương được ly hôn anh Nguyễn Văn Khánh.

[2] Về con chung: giao cho anh Nguyễn Văn Khánh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Ngọc Phương Hân, sinh ngày 12/3/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Phương không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Phương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu chị Nguyễn Thị Phương lạm dụng việc thăm nom

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Nguyễn Văn Khánh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Hoặc nhận thấy anh Nguyễn Văn Khánh không đủ điều kiện bảo đảm quyền, lợi ích của con thì chị Nguyễn Thị Phương có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Tạm giao hai con chung là Nguyễn Ngọc Phương Hân, sinh ngày 12/3/2014 và Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 15/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Phương trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi anh Nguyễn Văn Khánh về Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ nuôi các con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có, chị Nguyễn Thị Phương và anh Nguyễn Văn Khánh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Phương phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm chị Nguyễn Thị Phương đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005919 ngày 04/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: chị Nguyễn Thị Phương biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Văn Khánh biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Việt Dân, Tp. Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Hằng